

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 11/08/2022

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi		Về		Ghi chú		
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay		Người	Hàng
1		BK9+VSP01+P3	8 25	10+9+0	0+0+0		0+9+13	0+0+0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 11/08/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: BK9 - VSP01 - P3	CREW: TUYỀN - N.ANH - Toan	ETA: 09:10
XANH			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	HỒ NGỌC BÈN	BK9	25	1	11		71	KH-THAC	Vietnamese
2	ĐỖ MINH HOANG	BK9	26	1	16		78	KH-THAC	Vietnamese
3	PHAN QUANG VŨ	BK9	28-29	2	17		75	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN AN NINH	BK9	27	1	15		70	KH-THAC	Vietnamese
5	TRẦN QUANG HẢI	BK9	18,21	2	15		77	KH-THAC	Vietnamese
6	VŨ TIẾN THANH	BK9	22-24	3	20		75	KH-THAC	Vietnamese
7	BARANOV	BK9	20	1	6		109	KH-THAC	Russian
8	TRẦN VĂN THANH	BK9	31	1	7		70	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYỄN TUẤN ANH	BK9	30	1	12		65	DVL	Vietnamese
10	LÊ THANH HẢI	BK9	17	1	6		65	PSV	Vietnamese
11	NGUYỄN VĂN KHAN	VSP01	58	1	7	10	68	PSV	Vietnamese
12	PHẠM HUY ĐÀU	VSP01	57	1	4		67	PSV	Vietnamese
13	ĐẶNG BÌNH TÂM	VSP01	59	1	5		60	PSV	Vietnamese
14	HOÀNG MINH NGỌC	VSP01	52	1	6	75	66	CODIEN	Vietnamese
15	VŨ NGỌC CÀNH	VSP01	60-61	2	20		80	CODIEN	Vietnamese
16	NGÔ HOÀNG ANH	VSP01	53-54	2	12		59	CODIEN	Vietnamese
17	NGUYỄN TRẦN HIỀN	VSP01	55-56	2	15		80	PSV	Vietnamese
18	NGUYỄN THANH TÊ	VSP01	60	1	4		75	PSV	Vietnamese
19	NGUYỄN VĂN TUẤN	VSP01	51	1	4		75	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

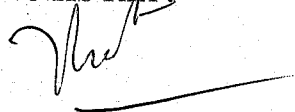
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK9	10	14	125	755	0	0		
2	VSP01	9	12	77	630	85	9		
3	P3	0	0	0	0	0	13		
TOTAL		19	26	202	1.385	85	22		
WEIGHT KG				202	1.385	85			

GRAND TOAL: 1.672 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN

